

BỘ NỘI VỤ-BỘ TÀI
CHÍNH
Số: 01/2006/TTLT/BNV-
BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2006

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng
từ ngày 01 tháng 10 năm 2006 đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo
Quyết định số 130/CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ,
Quyết định số 111/HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng**

Căn cứ Nghị định số 93/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc (sau đây viết tắt là Nghị định số 93/2006/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 94/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ điều chỉnh mức lương tối thiểu chung (sau đây viết tắt là Nghị định số 94/2006/NĐ-CP);

Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng từ ngày 01 tháng 10 năm 2006 đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ, Quyết định số 111-HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Đối tượng áp dụng Thông tư này là cán bộ xã, phường, thị trấn đã nghỉ việc hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ, Quyết định số 111/HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng (sau đây gọi là cán bộ xã già yếu nghỉ việc).

II. ĐIỀU CHỈNH MỨC TRỢ CẤP HÀNG THÁNG

Từ ngày 01 tháng 10 năm 2006, thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã già yếu nghỉ việc theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 93/2006/NĐ-CP

(tăng thêm 10% mức trợ cấp hàng tháng trên mức trợ cấp được hưởng tại thời điểm tháng 9 năm 2006) và khoản 1 Điều 2 Nghị định số 94/2006/NĐ-CP (tăng thêm 28,6% mức trợ cấp hàng tháng sau khi đã được điều chỉnh tăng thêm 10% trên mức trợ cấp được hưởng tại thời điểm tháng 9 năm 2006) như sau:

1. Công thức điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng từ ngày 01 tháng 10 năm 2006:

$$\begin{array}{l} \text{Mức trợ cấp} \\ \text{được hưởng} \\ \text{tại thời điểm} \\ \text{tháng 9/2006} \end{array} \times 1,10 \times 1,286$$

Mức trợ cấp hàng tháng được hưởng =

từ

01/10/2006

Trong đó: Mức trợ cấp được hưởng tại thời điểm tháng 9/2006 là mức trợ cấp quy định tại khoản 2 mục II Thông tư liên tịch số 115/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 02 tháng 11 năm 2005 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 119/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ về việc điều chỉnh trợ cấp đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ, Quyết định số 111/HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng.

2. Mức trợ cấp hàng tháng được hưởng từ ngày 01 tháng 10 năm 2006 của cán bộ xã già yếu nghỉ việc (đã làm tròn số theo công thức tính tại khoản 1 nêu trên) như sau:

a) Đối với cán bộ nguyên là Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã: 562.100 đồng/tháng (tăng thêm 164.800 đồng/tháng so với mức trợ cấp được hưởng tại thời điểm tháng 9/2006);